



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Huynh duch Ky
Last Middle First
- Current Address: 43 Trãn Phú - Phan Rang - Tháp Chàm - Thuận Hải
- Date of Birth: 04/06/45 Place of Birth: Thuận Hải
- Previous Occupation (before 1975) 1LT
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/05/75 To 06/15/81
Years: 5 Months: _____ Days: _____
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Huỳnh Đinh Khí
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 04 - 06 - 1945
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 (Sau năm 1975 khai lai 04-06-1936)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): nam Female (Nu): Có gia đình

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tình trạng gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 43 Trần Phú Phan Rang Tháp Chàm
 (Dia chi tai Viet-Nam) Thuận Hải Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhân tai VN hay khong): Yes (Co) Có No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 05-05-75 To (Den): 15-06-81

PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Sông Cối
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiệp): Phong viên Việt Tân Xã

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): không

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Trung úy Quân đội Việt Nam

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ): Trưởng Tân trường
Tam - giam Date (nam): 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Có
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03 người
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 43 Trần Phú Phan Rang -
Tháp Chàm Thuận Hải Việt Nam.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
không

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: Huỳnh Đinh Khí MW

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
43 Trần Phú Phan Rang TC, Thuận Hải Việt Nam

DATE: 02 26 1990
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Huỳnh Đình Kỳ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Phạm Đỗ thị Ngọc	04-05-1948	Vợ
Huỳnh Nhiên Ba	10-03-1984	Con
Huỳnh thị Thảo	19-01-1987	Con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- 1966 Thông dịch viên cho Cơ quan MSD Hoa Kỳ ở 2^o Saigon. VN.
- 1967 Thông dịch viên cho Cơ quan Không lực Hoa Kỳ ở 2^o Tuy Hòa VN.

Ngày 7-4-90

Kính thưa Bà Chủ tịch Hội GD TN CT VN

Chúng tôi rất vui mừng khi nhận được thư của Bà gửi đến, chúng tôi chân thành cảm ơn việc làm của Hội GD TN CT VN.

Theo yêu cầu của quý thư tôi xin gửi 2 tờ đơn và giấy ra trại của tôi đến Hội.

Kính thưa chúng tôi cần mong quý Hội xin cho chúng tôi 1 giấy hứa cho nhập cảnh (giấy loi) thì chúng tôi mới sẽ đăng ra đi được.

Cuối cùng chúng tôi cầu chúc Bà Chủ tịch sức khỏe khỏe an Khang và hạnh phúc.

Kính thư


Huỳnh Đình Kỳ

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT(PA) : Huỳnh Đình Kỳ
(Listed on page 1)

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES: DATE OF BIRTH: RELATIONSHIP TO PA.

Phạm Đỗ Thị Ngọc	04-05-1948	Vợ
Huỳnh Nhiên Ba	10-03-1984	Con
Huỳnh Thị Thảo	19-04-1987	Con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION:

- Năm 1966 Thông dịch viên cho cơ quan MSD Hoa Kỳ ở Saigon
- Năm 1967 Thông dịch viên cho cơ quan không lực Hoa Kỳ ở Tuy Hòa

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Giải cứu chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/3/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 12 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và giảm hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan, ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản cộng hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

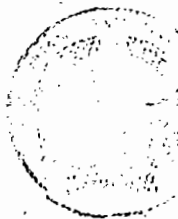
QU Y E T. - D I F H

Điều 1: Họ tên Nguyễn Đình Kỳ
 Sinh ngày 6-4-1945 (after 1975: 6-4-1936)
 Nơi sinh Liên Hương - Bắc Bình
 Quốc tịch Việt Nam
 Trú quán Long Điền - Liên Hương - Bắc Bình - Chăm Hải
 Nghề nghiệp Làm nông
 Dân tộc Kinh quốc tịch Việt Nam
 Căn tịch Trung ương - Trung tâm Trường Trung tâm
Tam giác
 Hồ tịch trung giáo dục cấp tạo từ ngày 05-05-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Long Điền xã, phường thị trấn Liên Hương huyện, thị xã Bắc Bình tỉnh thành phố Chuán Khai. Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Ông Trưởng Ủy ban an ninh Tỉnh Thừa Thiên Huế *Khuynh Anh. K.*..... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TH/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THƯỜNG HẠI
CƠ QUAN



Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận Hải
Số: 54A/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Hải, ngày 15 tháng 6 năm 1977

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/1/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ chỉ thị số 316-CT ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 122-TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và giảm hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đồng phải phân động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đồng phải phân động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận Hải.

QU YẾT - ĐỊNH

Điều 1: Way tha Nguyễn Đình Kỳ
Sinh ngày 6-4-1945 (after 1975: 6-4-1936)
Nơi sinh Liền Hương - Bắc Bình
Quê quán Long Điền - Liền Hương - Bắc Bình - Chuân Hải
Trú quán Long Điền - Liền Hương - Bắc Bình - Chuân Hải
Nghề nghiệp Làm nông
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt Nam
Cán tội Trung gian - Trung tâm Trường Trung tâm Tam giác
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 05-05-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Long Điền xã, phường thị trấn Liền Hương huyện, thị xã Bắc Bình tỉnh Chuân Hải. Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận Hải và Nguyễn Đình Kỳ..... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TH/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH



Hội nghị Đình Kỳ
H3 Trần Phú, Phanrang
Thị trấn Chăm, Thuận Hải
Việt Nam

Kính gửi:

Hội Gia Đình Tự nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

MAY 1 '8 1990

